

Bản án số: 21/2022/HS-ST

Ngày: 29-7-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THỦY, TỈNH HÒA BÌNH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Lan

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Bùi Văn Chì

Bà: Bùi Thị Phi

-Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bình, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: Ông Đinh Thế Huy, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 14/2022/TLST-HS ngày 18/5/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2022/QĐXXST-HS ngày 16/6/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 11/2022/HSST-QĐ ngày 30/6/2022 đối với bị cáo:

Bùi Văn U', sinh ngày 12/02/1993 tại huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình; nơi cư trú: xóm Phủ Vệ, xã Đoàn Kết, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Mường; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; trình độ học vấn: 9/12; con ông Bùi Văn T và bà Bùi Thị H; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/01/2022 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình (Có mặt tại phiên tòa).

- Người bị hại: Anh Bùi Văn H, sinh năm 1997; trú tại: xóm Phủ Vệ, xã Đoàn Kết, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình (Có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Bùi Văn T, sinh năm 1955; trú tại: xóm Phủ Vệ, xã Đoàn Kết, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình (Có mặt).

- Người làm chứng:

1/ Anh Bùi Quyết Ch, sinh năm 1980 (Vắng mặt)

2/ Anh Bùi Văn H, sinh năm 1985 (Vắng mặt)

3/ Anh Bùi Văn H, sinh năm 1983 (Vắng mặt)

Cùng trú tại: xóm Phủ Vệ, xã Đoàn Kết, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 00 phút ngày 18/01/2022, Bùi Văn Ư đi bộ từ nhà tại xóm Phủ Vệ, xã Đoàn Kết, huyện Yên Thủy tỉnh Hòa Bình sang nhà anh Bùi Văn H1 là người cùng xóm chơi. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, anh Bùi Văn H2, sinh năm 1997 là người cùng xóm Phủ Vệ đi xe mô tô loại Exciter, nhãn hiệu Yamaha màu sơn đỏ, đen, trắng, biển kiểm soát: 28F1-101.90 đến nhà anh H1 chơi, anh H2 để xe gần gốc cây si ở sân nhà anh H1. Ư và anh H2 đến chơi và ăn cơm trưa tại nhà anh H1 cùng một số người khác. Sau khi ăn cơm và uống rượu xong, anh H2 để xe mô tô lại nhà anh H1 và đi bộ đến những nhà trong xóm Phủ Vệ chơi. Lúc này Ư nảy sinh ý định trộm cắp xe mô tô của anh H2, Ư quan sát xung quanh không có ai rồi tiến lại gần xe mô tô thì thấy chìa khóa xe vẫn cắm ở trong ổ khóa xe, Ư liền mở khóa khởi động xe rồi điều khiển đi khỏi nhà anh H1. Sau khi trộm cắp được xe mô tô, để trốn tránh Ư một mình điều khiển xe đi vào xã Phước Thịnh, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu. Đến ngày 28/01/2022, khi Ư đang sử dụng chiếc xe mô tô 28F1-101.90 mà Ước lấy trộm của anh H2 thì bị Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình phối hợp cùng với Công an xã Phước Thịnh tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp, áp giải Bùi Văn Ước về trụ sở Công an huyện Yên Thủy điều tra làm rõ sự việc.

Tại kết luận định giá tài sản số 01/KL-HĐĐGTS ngày 28/01/2022 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Yên Thủy kết luận: “Tổng giá trị 01 xe mô tô BKS: 28F1-101.90, nhãn hiệu YAMAHA, số loại EXCITER, màu trắng, đỏ, đen, số khung RLCUG610GY365693, số máy: G3D4E-383401, đăng ký lần đầu và sử dụng năm 2017 tại thời điểm ngày 18/01/2022 là: 21.600.000 đồng (Hai mươi một triệu sáu trăm nghìn đồng)”.

Vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 xe mô tô có gắn BKS: 28F1-101.90 màu sơn đỏ, đen, trắng, số khung RLCUG610GY365693, số máy: G3D4E-383401, xe không gắn gương chiếu hậu, cũ đã qua sử dụng; 01 giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy số: 005590 có ghi tên chủ xe Bùi Văn H2, sinh năm 1997, địa chỉ xóm Phủ Vệ, xã Đoàn Kết, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình; 01 chùm chìa khóa gồm móc khóa đã hỏng chốt, một chìa khóa có lô gô nhãn hiệu Yamaha có

mã số A6869129, một bộ điều khiển tín hiệu màu đen đã cũ, hai chìa khóa kim loại. Ngày 14/4/2022, xét thấy không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Cơ quan Cảnh sát Điều tra đã trả lại các vật chứng nêu trên cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Bùi Văn H2, anh H2 đã được nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì khác.

Tại bản cáo trạng số 14/CT-VKSYT ngày 17/5/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy đã truy tố Bùi Văn Ước về tội “trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Thực hành quyền công tố tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy, sau khi xem xét đánh giá toàn diện nội dung vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Trình bày quan điểm và luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt Bùi Văn Ư từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Bùi Văn Ư.

Xử lý vật chứng: Chấp nhận việc Cơ quan điều tra đã trả lại các vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô có gắn BKS: 28F1-101.90 màu sơn đỏ, đen, trắng, xe không gắn gương chiếu hậu, cũ đã qua sử dụng; 01 giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy số: 005590 có ghi tên chủ xe Bùi Văn H2; 01 chùm chìa khóa gồm móc khóa đã hỏng chốt, một chìa khóa có lô gô nhãn hiệu Yamaha có mã số A6869129, một bộ điều khiển tín hiệu màu đen đã cũ, hai chìa khóa kim loại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Bùi Văn H2

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Bùi Văn H2 đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt. Nay anh H2 không có yêu cầu bồi thường gì về dân sự nữa nên không đề cập giải quyết.

- Người có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Bùi Văn T (là bố của bị cáo Bùi Văn Ư) ngay sau khi xảy ra vụ việc Ư trộm tài sản ông T đã đến nhà bị hại là anh Bùi Văn H2 xin lỗi và đã mua chiếc xe khác nhãn hiệu Yamaha, biển kiểm sát 28F1-127.48 màu sơn xanh đen của ông Bùi Văn Tr có giá trị 23.000.000 đồng để bồi thường cho bị hại anh Bùi Văn H2. Đến ngày 14/4/2022 vụ án được làm rõ, Cơ quan điều tra đã thu hồi chiếc xe mô tô BKS: 28F1-101.90 mà Ước trộm cắp được của anh H2 và đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh của anh H2. Nay anh H2 đã trả lại chiếc xe 28F1-127.48 cho ông Tường, ông Tường không có yêu cầu gì nên không đề cập giải quyết.

Tại phiên tòa bị cáo Bùi Văn Ư đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy truy tố, không có ý kiến tranh luận gì

Bị cáo Ước nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm trở thành người tốt có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Yên Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại và người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo là rõ ràng phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, của những người tham gia tố tụng khác; bản kết luận định giá, vật chứng thu được cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Vào trưa ngày 18/01/2022, tại nhà của anh Bùi Văn H1 trú tại xóm Phủ Vệ, xã Đoàn Kết, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình, Bùi Văn Ư đã có hành vi lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu tài sản là anh Bùi Văn H2 khi đến nhà anh H1 chơi có dựng xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Exciter biển kiểm soát 28 F1-101.90 ở sân nhà của H1. Sau khi anh H2 cùng Ước ăn cơm, uống rượu tại nhà anh H1 xong, anh H2 đi chơi và vẫn để xe chỗ cũ mà không trông coi. Ư đã đến lấy trộm chiếc xe nêu trên rồi điều khiển xe bỏ trốn vào Phước Tinh, Long Điền, Bà Rịa Vũ Tàu sử dụng, đến ngày 28/01/2022 thì bị bắt giữ. Chiếc xe mô tô của anh H2 có giá trị là 21.600.000 đồng. Hành vi của Bùi Văn Ư đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” căn cứ khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo Ư là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an trên địa bàn huyện Yên Thủy; đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật hình sự Việt Nam nghiêm cấm và bảo vệ, gây tâm lý bất an cho quần chúng nhân dân. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã trưởng thành, có đủ khả năng nhận thức việc làm của mình là sai trái, nhưng vì vụ lợi và coi thường pháp luật nên bị cáo Ư đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của anh H, lỗi của bị cáo trong vụ án là cố ý

trực tiếp. Do đó cần phải có hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi mà bị cáo gây ra nhằm giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bùi Văn U không có tình tiết tăng nặng nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo: Trong suốt quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo U đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, là người dân tộc thiểu số có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự và được người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được coi đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Hình phạt chính: Trên cơ sở xem xét, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải xử phạt tù giam bắt bị cáo sống cách ly ra xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Bùi Văn U không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

- Người bị hại anh Bùi Văn H đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt nay không có yêu cầu gì về dân sự nữa nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Bùi Văn T (là bố của bị cáo Bùi Văn U) nay đã được anh Bùi Văn H2 trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, biển kiểm sát 28F1-127.48 màu sơn xanh đen mà ông Bùi Văn T tự nguyện bồi thường cho anh H2. Nay ông Tường không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[7] Về vật chứng: Việc xử lý các vật chứng thu giữ trong vụ án của Cơ quan Điều tra là đúng quy định của pháp luật, vì vậy Hội đồng xét xử không giải quyết.

[8] Về án phí: Bị cáo Bùi Văn U bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

[9] Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại các điều 331, điều 332, điều 333, điều 334 và điều 335 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[10] Về vấn đề khác: Không.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Văn Ư phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Bùi Văn Ước 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 29/01/2022, đến ngày xét xử sơ thẩm (29/7/2022) bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù.

Căn cứ khoản 4 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Bùi Văn Ư phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo:

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Hoà Bình.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Yên Thủy;
- Công an huyện Yên Thủy;
- THA hình sự, Dân sự huyện Yên Thủy;
- Bị cáo; người bị hại, bị hại;
- Lưu Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Bùi Thị Lan

